

Số: 701 /TB-SKHCN

Bến Tre, ngày 13 tháng 6 năm 2020

THÔNG BÁO

TRƯỜNG ĐH NGUYỄN TẤT THÀNH

Số: 469
Giờ: 15h
Ngày: 27/6/2019
ĐẾN

Việc đề xuất nhiệm vụ khoa học và công nghệ năm 2020

Căn cứ Quyết định 12/2016/QĐ-UBND ngày 15 tháng 4 năm 2016 của Ủy ban nhân dân về việc ban hành quy định về quản lý các nhiệm vụ khoa học và công nghệ sử dụng ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Bến Tre, Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bến Tre xin thông báo và trân trọng kính mời các tổ chức, cá nhân và các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học, các doanh nghiệp tham gia đề xuất, đặt hàng nhiệm vụ khoa học và công nghệ cấp tỉnh năm 2020. Cụ thể như sau:

1. Căn cứ đề xuất:

- Nghị quyết của Tỉnh Ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quy hoạch phát triển kinh tế - xã hội, chiến lược và định hướng phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, ngành, địa phương, đơn vị;
- Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TW của Tỉnh Ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Quy hoạch phát triển KH&CN tỉnh Bến Tre giai đoạn 2011-2020.
- Đề án tái cơ cấu ngành Nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững tỉnh Bến Tre giai đoạn 2013-2015 và hướng đến 2020,

2. Định hướng nhiệm vụ KH&CN năm 2020

Tập trung nghiên cứu và phát triển ứng dụng khoa học và công nghệ nhằm phục vụ phát triển kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh. Cụ thể:

1. Lĩnh vực khoa học kỹ thuật và công nghệ

- Nghiên cứu ứng dụng các công nghệ mới, hiện đại, công nghệ tự động hóa để nâng cao năng suất, chất lượng và tạo ra các ngành hàng mới, các sản phẩm chủ lực, sản phẩm đặc thù đáp ứng thị trường trong nước và xuất khẩu.
- Ứng dụng công nghệ vật liệu mới, công nghệ tiên tiến làm đường giao thông nông thôn, sản xuất vật liệu xây dựng.
- Khuyến khích nghiên cứu - ứng dụng các nguồn năng lượng mới, năng lượng mặt trời, năng lượng tái tạo, năng lượng sạch; các biện pháp sử dụng năng

lượng điện hợp lý và tiết kiệm.

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ mới trong việc bảo vệ môi trường sinh thái, biến đổi khí hậu; xử lý ô nhiễm môi trường...

- Xây dựng, phát triển và quản lý thương hiệu cho các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, đặc biệt là 8 sản phẩm chủ lực của tỉnh như (*dừa, bưởi da xanh, chôm chôm, nhãn, hoa kiểng, con heo, con bò và tôm biển*).

- Ứng dụng rộng rãi công nghệ thông tin vào các lĩnh vực kinh tế - xã hội nhằm nâng cao chất lượng và hiệu quả công tác quản lý nhà nước, giải quyết các thủ tục hành chính. Đề xuất nghiên cứu ứng dụng hệ thống thông tin quản lý nguồn lực doanh nghiệp và quảng cáo sản phẩm.

2. Lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn

- Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sinh học, công nghệ mới để thực hiện chọn lọc, lai tạo giống để sản xuất các loại giống cây trồng, vật nuôi chủ lực của tỉnh có năng suất, chất lượng cao, phù hợp với xâm nhập mặn, biến đổi khí hậu, các vùng sinh thái để phát triển và phát huy lợi thế so sánh địa phương gắn với xây dựng nông thôn mới.

- Nghiên cứu, ứng dụng cơ giới hoá trong sản xuất nông nghiệp; ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ vào sản xuất, trong đó chú trọng nghiên cứu xây dựng mô hình ứng dụng và chuyển giao khoa học và công nghệ phục vụ phát triển nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao; phát triển, ứng dụng công nghệ nhằm nâng cao chuỗi giá trị các sản phẩm nông sản, sản phẩm chủ lực của tỉnh, trong bảo quản, chế biến nông, lâm sản sau thu hoạch.

3. Lĩnh vực y tế, bảo vệ sức khỏe

Nghiên cứu, ứng dụng các thành tựu khoa học và công nghệ phục vụ chẩn đoán và điều trị bệnh; chăm sóc sức khỏe, phòng chống suy dinh dưỡng trẻ em, các bệnh truyền nhiễm, bệnh nguy hiểm, các bệnh mới phát sinh; kết hợp y học hiện đại với y học cổ truyền; các giải pháp nhằm đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm trên địa bàn tỉnh nhằm nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân; nghiên cứu, xây dựng các mô hình trồng, chế biến các loại cây dược liệu có giá trị phù hợp với điều kiện của địa phương.

4. Lĩnh vực khoa học xã hội và nhân văn

- Nghiên cứu những giải pháp đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá phù hợp với điều kiện tự nhiên và kinh tế - xã hội của tỉnh; nghiên cứu các giải pháp phát triển giáo dục, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ giảng dạy, thúc đẩy sự gắn kết giữa giáo dục - đào tạo và khoa học - công nghệ, sản xuất - kinh doanh.

- Nghiên cứu, phát triển du lịch theo hướng bền vững và toàn diện. Với các định hướng chính là khôi phục, bảo tồn, tôn tạo, nâng cao các di tích văn hóa

- lịch sử, các lễ hội truyền thống phục vụ du lịch; Cung cấp luận cứ khoa học cho quá trình phát triển của ngành du lịch trong tiến trình hội nhập quốc tế.

** Lưu ý: Ngoài các vấn đề được nêu trên, các tổ chức, cá nhân có thể đề xuất các nhiệm vụ nghiên cứu khác mà tổ chức, cá nhân nhận thấy rất cần thiết và cấp bách cho Tỉnh.*

3. Yêu cầu đối với nhiệm vụ KH&CN năm 2020

- Các nhiệm vụ KH&CN phải thiết thực phục vụ sự phát triển của ngành và kinh tế xã hội của địa phương, nhằm giải quyết những vấn đề trọng tâm, trọng điểm có tính đặc thù xuất phát từ thực tiễn công tác quản lý và sản xuất mang tính bức xúc, cấp thiết cần có sự tham gia của khoa học và công nghệ, đáp ứng các tiêu chí:

+) Là các vấn đề mới về KH&CN và không được trùng lặp với nhiệm vụ KH&CN đã được thực hiện.

+ Có tính khả thi cao.

+ Sản phẩm tạo ra có khả năng ứng dụng trong thực tế và có địa chỉ áp dụng cụ thể.

- Là các nhu cầu cấp thiết về KH&CN có yêu cầu đặt hàng từ cơ quan có thẩm quyền và các sở ngành để áp dụng trong thực tiễn nhằm phát triển kinh tế xã hội của tỉnh.

- Có địa chỉ ứng dụng cho các kết quả chính tạo ra và được lãnh đạo Sở, ban, ngành, huyện, thành phố và các đơn vị trong tỉnh cam kết sử dụng kết quả tạo ra khi nhiệm vụ khoa học và công nghệ hoàn thành. Tổ chức, cơ quan ứng dụng kết quả dự kiến có đủ uy tín và năng lực để tiếp nhận và triển khai một cách hiệu quả sản phẩm tạo ra.

- Ưu tiên thực hiện các dự án chuyển giao công nghệ và triển khai ứng dụng trong thực tiễn (hạn chế các đề tài nghiên cứu cơ bản).

4. Biểu mẫu đề xuất: đề xuất nhiệm vụ KH&CN theo các mẫu phiếu sau:

+ Phiếu đề xuất đề tài theo Phiếu-ĐXĐT-A

+ Phiếu đề xuất dự án theo Phiếu-ĐXĐT-B

+ Phiếu đề xuất nhu cầu theo Phiếu-ĐXNC-C

Phiếu đề xuất nhiệm vụ KH&CN năm 2020 đề nghị Quý đơn vị gửi về Sở Khoa học và Công nghệ **trước ngày 30 tháng 7 năm 2019** theo **các mẫu phiếu đính kèm** gồm 01 bản giấy và file (gửi mail) về địa chỉ sau: Sở Khoa học và Công nghệ tỉnh Bến Tre. Số 280 Đường 3 tháng 2, Phường 3, Thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre. Điện thoại: 075.3829335. Fax: 075.3823179. Website: <http://www.dost-bentre.gov.vn>. Email: tbluy.skhcn@bentre.gov.vn

Sở Khoa học và Công nghệ rất mong sự tham gia đề xuất ý tưởng của Quý Tổ chức, cá nhân, các nhà lãnh đạo, quản lý, các nhà khoa học và doanh nghiệp trong và ngoài tỉnh.

Nơi nhận:

- Các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp;
- Trường, Viện NC, Trung tâm, Tổ chức KH&CN;
- Website Sở;
- Lưu: VT, QLKH, vâ (100b).



GIÁM ĐỐC

Lâm Văn Tân

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐỀ TÀI KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CẤP TỈNH NĂM 2020**

1. Tên đề tài:

2. Giải trình về tính cấp thiết (*quan trọng, bức xúc, cấp bách....*)

3. Mục tiêu của đề tài:

3.1. Mục tiêu tổng quát.

3.2. Mục tiêu cụ thể.

4. Nội dung chủ yếu của đề tài:

5. Dự kiến sản phẩm của đề tài:

6. Khả năng và địa chỉ áp dụng:

7. Dự kiến hiệu quả mang lại:

8. Nhu cầu kinh phí để thực hiện đề tài:

9. Tên và địa chỉ Cơ quan (hoặc cá nhân) đề xuất:

Đơn vị/cá nhân đề xuất đề tài

(Họ, tên và chữ ký-
đóng dấu đối với trường hợp đề xuất của Đơn vị)

**PHIẾU ĐỀ XUẤT DỰ ÁN SẢN XUẤT THỬ NGHIỆM (SXTN)
CẤP TỈNH NĂM 2020**

1. Tên Dự án SXTN:

2. Xuất xứ của Dự án: nêu rõ một trong các nguồn sau:

- Kết quả đã được đánh giá nghiệm thu của Đề tài Khoa học Công nghệ cấp
- Sáng chế, giải pháp hữu ích, sản phẩm khoa học được giải thưởng Khoa học Công nghệ.....
- Kết quả Khoa học Công nghệ từ nước ngoài (tên nước: tên cơ quan, tổ chức có kết quả Khoa học và Công nghệ

3. Giải trình về tính cấp thiết (sự phù hợp với hướng công nghệ ưu tiên; tạo ra công nghệ và sản phẩm chuyển giao được cho sản xuất; ý nghĩa kinh tế - xã hội của dự án SXTN ...).

4. Mục tiêu của dự án:

5. Nội dung của dự án:

6. Sản phẩm và chỉ tiêu kinh tế - kỹ thuật chủ yếu:

7. Dự kiến hiệu quả mang lại:

8. Về thị trường tiêu thụ sản phẩm và địa chỉ áp dụng:

9. Nhu cầu kinh phí để thực hiện dự án:

- Tổng số: triệu đồng, trong đó:
- Kinh phí của tổ chức chủ trì thực hiện dự án: triệu đồng.
 - Hỗ trợ từ ngân sách SNKH: triệu đồng.

10. Tên và địa chỉ Cơ quan (hoặc cá nhân) đề xuất:

Đơn vị/cá nhân đề xuất dự án SXTN
(Họ, tên và chữ ký-
đóng dấu đối với trường hợp đề xuất của Đơn vị)

**PHIẾU ĐỀ XUẤT ĐẶT HÀNG
THỰC HIỆN NHIỆM VỤ KH&CN CẤP TỈNH NĂM 2020**

1. Tên nhiệm vụ đặt hàng:

2. Lý do đề xuất: *(Tính cấp thiết, tầm quan trọng phải thực hiện để giải quyết được vấn đề có ý nghĩa đối với sự phát triển của ngành, lĩnh vực kinh tế-kỹ thuật, vùng kinh tế trọng điểm, nhưng việc giải quyết vấn đề trên vượt quá khả năng của Cơ quan (Sở, ban, ngành, huyện, Thành phố, Doanh nghiệp...))*

3. Mục tiêu:

4. Yêu cầu về kết quả chính và các chỉ tiêu cần đạt:

5. Dự kiến địa chỉ ứng dụng các kết quả tạo ra:

6. Yêu cầu đối với thời gian để đạt được các kết quả:

7. Tên tổ chức/cá nhân đề xuất, địa chỉ, điện thoại, email:

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN
(Họ, tên, chữ ký và đóng dấu)